ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69 /2024/QĐ-UBND	*Long An, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện văn bản số 1198/HĐND-KTNS ngày 11/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6154/TTr-STC ngày 29/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Long An *(chi tiết như phụ lục 1 và phụ lục 2)*.

b) Quyết định này không điều chỉnh đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc ngành Giáo dục, Y tế và các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, cấp xã theo Phụ lục 2 đính kèm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định chủ trương giao, điều chuyển, trang bị thay thế hoặc mua sắm mới máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng đã quá thời gian sử dụng theo quy định mà không thể tiếp tục sử dụng được hoặc đã bị hư hỏng nhưng việc sửa chữa để tiếp tục sử dụng không hiệu quả thì thực hiện thanh lý. Việc trang bị thay thế máy móc, thiết bị chuyên dùng đã thanh lý không được vượt quá số lượng, chủng loại theo tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng được quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc mua sắm, trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Tài chính tiếp tục tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị (nếu có) theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025 và bãi bỏ Quyết định số 5746/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PVCP.UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Phòng: VHXH, HHQT, KTTC.
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Quoc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Nguyễn Văn Út

Phụ lục 1

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH

(Kèm theo Công văn số 11004 /UBND-KTTC ngày 25 / 10 /2024 của UBND tỉnh)

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	**Tỉnh ủy**			
1	***Văn phòng Tỉnh ủy***			
	Máy Server	cái	12	
	Thiết bị chuyển mạch	cái	33	
	Thiết bị quản lý kết nối Internet tập trung	cái	1	
	Thiết bị điều khiển trung tâm hội nghị trực tuyến	cái	1	
	Thiết bị đầu cuối cho phòng họp trực tuyến	cái	5	
	Bộ chuyển đổi quang điện	cái	10	
	Camera cho phòng họp trực tuyến	cái	5	
	Ổ đĩa cứng cấu hình cao	cái	14	
	Tủ rack	cái	2	
	Tích điện UPS online 3KVA	cái	25	
	Tích điện UPS online 10KVA	cái	1	
2	***Ban Tổ chức Tỉnh ủy***			
	Máy scan	cái	2	
	Máy in thẻ đảng viên	cái	1	
	Máy hủy giấy	cái	1	
	Máy in màu	cái	1	
II	**Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh**			
	Máy tính bảng phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh không giấy	Cái	60	
	Máy tính bảng phục vụ các kỳ họp HĐND không giấy và công tác quản lý, điều hành văn bản	Cái	4	
	Máy photocopy siêu tốc	Cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy Scan A4	Cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy chủ	Bộ	1	
	Phần mềm phục vụ các kỳ họp HĐND tỉnh không giấy	Bộ	1	
	Phần mềm kế toán	Bộ	1	
	Phần mềm quản lý hệ thống	Bộ	1	
	Phần mềm điều hành văn bản	Bộ	1	
	Hệ thống sao lưu dữ liệu	Bộ	1	
	Flycam cao cấp phục vụ công tác giám sát của Đoàn ĐBQH, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh	Bộ	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy ảnh (cấu hình cao) phục vụ công tác giám sát của Đoàn ĐBQH, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh	Cái	5	
	Smart Tivi 32in 4K	Cái	1	
	Máy vi tính (Cấu hình cao)	Bộ	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính xách tay (Cấu hình cao)	Cái	5	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in di động (Cấu hình cao)	Cái	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
III	**Văn phòng UBND tỉnh**			
Thiết bị phòng họp Trực tuyến UBND tỉnh				
	Micro chủ tọa TOA	cái	5	
	Micro không dây UHF cầm tay TOA	cái	2	
	Micro thu âm hội nghị	bộ	3	
	Thiết bị điều khiển đa điểm	bộ	1	
Thiết bị phục vụ phần mềm quản lý văn bản và điều hành				
	Máy Server (kết nối màn hình hiển thị công tác quản lý chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh)	cái	1	
	Máy chủ ứng dụng	bộ	1	
	Máy chủ Web service	bộ	1	
	Máy chủ CSDL văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh và CSDL văn bản liên thông	bộ	2	
	Firewall Cisco	bộ	1	
	Thiết bị chuyển mạch 3 lớp Cisco	bộ	1	
	SAN Storage IBM Storage	bộ	1	
	UPS cho máy chủ APC Smart-UPS	cái	1	
	Slideaway LCD KVM Switch Aten	cái	1	
	Tủ Cabinet Viettrack	cái	1	
	Máy Scan	cái	2	
	Máy photocopy	cái	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy fax, scan	cái	3	
IV	**Sở, ban, ngành**			
1	***Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn***			
1.1	***Chi cục Kiểm lâm***			
	Máy bơm chữa cháy	cái	10	
	Máy bộ đàm	cái	14	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1.2	***Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn***			
	Máy in	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
1.3	***Chi cục Trồng trọt, BVTV và Quản lý chất lượng nông sản***			
	Máy in đa chức năng (in giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm)	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
1.4	***Khu Bảo tồn đất ngập nước Láng Sen***			
	Máy bơm chữa cháy	cái	1	
	Ống nhòm	cái	2	
	Máy nổ	cái	2	
	Bộ máy phun thuốc	cái	1	
	Súng hơi cay	cây	5	
1.5	***Chi cục Phát triển nông thôn và thủy lợi***			
	Máy đo định vị GPS	cái	1	
	Máy đo độ dẫn điện	cái	2	
	Máy đo độ PH	cái	1	
	Máy đo độ sâu	cái	1	
	Máy kinh vĩ	cái	1	
	Máy thủy bình	cái	1	
	Máy thủy chuẩn	cái	1	
	Flycam	cái	1	
	Camera	cái	1	
	Máy in khổ giấy A3	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy phát điện	cái	1	
1.6	***Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản***			
	Máy đọc Elisa	cái	3	
	Kính lọc cho máy Elisa	cái	1	
	Tủ cấy vi sinh	cái	1	
	Tủ cấy ATSH cấp độ 2	cái	1	
	Lò thiêu hủy bệnh phẩm	cái	1	
	Nồi hấp tiệt trùng	cái	4	
	Máy dập mẫu vi sinh	cái	1	
	Máy cất nước	cái	2	
	Tủ ấm CO2	cái	1	
	Tủ lạnh sâu 20-30 độC	cái	1	
	Máy rữa	cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Tủ cấy vô trùng	cái	1	
	Tủ cấy dụng cụ	cái	1	
	Máy ủ lắc	cái	1	
	Máy ly tâm	cái	5	
	Tủ trữ mẫu âm đông sâu	cái	1	
	Tủ sấy	cái	1	
	Multichanelpipet (5-300)	cái	2	
	Bể điều nhiệt	cái	1	
	Tủ ấm	cái	2	
	Finapipe He	cái	14	
	Cân phân tích	cái	1	
	Máy lắc vòng 4 đĩa	cái	1	
	Cân điện tử	cái	1	
	Micropipette 132 kênh	cái	1	
	Micropipette 8 kênh	cái	1	
	Bể ổ nhiệt	cái	1	
	Máy đo PH	cái	1	
	Máy khuấy từ	cái	1	
	Máy lắc ống nghiệm	cái	2	
	Máy ủ lắc đĩa	cái	1	
	Máy quang phổ	cái	1	
	Kính hiển vi	cái	2	
2	***Sở Kế hoạch và Đầu tư***			
	Máy chủ phục vụ phần mềm quản lý văn bản và điều hành	cái	1	
	Máy chủ lưu trữ	cái	1	
	Bộ sao lưu dữ liệu NAS	bộ	1	
	Bộ lưu điện cho máy chủ	bộ	3	
	Thiết bị tường lửa (Firewall)	cái	1	
	Camera an ninh	bộ	1	
	Máy in khổ giấy A3	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Hệ thống chống sét lan truyền	HT	1	
	Máy hủy giấy	cái	1	
	Máy chụp hình	cái	1	
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	2	
	Dàn âm thanh hội trường	bộ	1	
3	***Sở Công Thương***			
3.1	***Văn phòng Sở***			

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy in khổ giấy A3	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy Scan	cái	2	
	Máy chụp ảnh	cái	6	
	Máy ghi âm	cái	1	
	Máy chiếu và màn chiếu	cái	2	
	Thiết bị tường lửa (Firewall)	cái	1	
	Máy hủy giấy	cái	1	
	Máy tính bảng (phục vụ công tác quản lý, điều hành văn bản)	cái	4	
	Máy vi tính xách tay	cái	10	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Phần mềm diệt virus (quản lý tập trung)	phần mềm	1	
	Bộ âm thanh hội trường	bộ	2	
	Tivi	cái	2	
	Thước đo khoảng cách điện tử (phục vụ công tác thẩm định xăng dầu)	cái	2	
	Két sắt (trang bị cho thũ quỹ)	cái	1	
3.2	***Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại***			
	Màn chiếu và máy chiếu	cái	1	
	Máy Scan (02 mặt)	cái	1	
	Máy in khổ giấy A3	cái	1	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Bộ âm thanh hội trường	bộ	1	
	Máy vi tính xách tay	cái	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Tivi	cái	1	
	Két sắt (trang bị cho thũ quỹ)	cái	1	
4	***Sở Khoa học và Công nghệ***			
	Bộ quả cân E2 500 gram	bộ	1	
	Lực kế điện tử 1 tấn	cái	1	
	Lực kế điện tử 5 tấn	cái	1	
	Lực kế điện tử 10 tấn	cái	1	
	Lực kế điện tử 25 tấn	cái	1	
	Bộ hiện thị giao tiếp từ xa (Communicator II)	bộ	1	
	Máy thủy bình	cái	1	
	Thiết bị đo gió công nghệ không giây	cái	1	
	Thiết bị đo tốc độ vòng quay	cái	1	
	Thiết bị đo điện trở cách điện	cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Thiết bị đo điện trở đất – Điện trở suất của đất- chỉ thị số	bộ	1	
	Thiết bị kiểm tra khuyết tật mối hàng	bộ	1	
	Thiết bị kiểm tra bằng từ tính chất lượng mối hàng	bộ	1	
	Dụng cụ kiểm tra bằng phương pháp thẩm thấu chất lượng mối hàng	bộ	1	
	Thiết bị đo dòng điện và hiệu điện thế	cái	1	
	Máy đo cường độ ánh sáng	cái	1	
	Thiết bị đo khoảng cách điện từ	cái	1	
	Máy siêu âm đo chiều dày thành bình	cái	1	
	Thiết bị đo nhiệt độ hồng ngoại	cái	1	
	Bơm áp lực nhỏ điều khiển điện	bộ	1	
	Máy nội soi kiểm tra bên trong thành ống	bộ	1	
	Chỉ thị chuẩn áp suất dãi đo 0 – 250 bar cấp chính xác 0,1%	bộ	1	
	Bàn tạo áp suất khí nén	cái	1	
	Máy rò khí Gas lạnh	cái	1	
	Máy rò khí Gas hóa lỏng	cái	1	
	Bộ giá thử van an toàn	bộ	1	
	Thiết bị dụng cụ phụ trợ khác	bộ	1	
4.1	***Khối Văn phòng Sở***			
Thanh tra Sở				
	Máy đo trị số Octane, Cetane xăng, dầu	Cái	2	
	Máy đo phân tích kim loại VANTA	Cái	1	
	Bình chuẩn kim loại 10L	Cái	3	
	Bình chuẩn kim loại 20L	Cái	1	
	Cân điện tử 60Kg	Cái	2	
	Bộ quả E2 loại 1g-500g	Bộ	1	
	Cân kỹ thuật 5200g	Cái	1	
	Thiết bị đọc mã số, mã vạch truy xuất nguồn gốc hàng hóa cầm tay	Cái	1	
	Thiết bị đo liều bức xạ cầm tay (đo tia Alpha, Beta, Gamma và tia X)	Cái	1	
	Phương tiện đo mức xăng dầu tự động	Cái	1	
Phòng Quản lý Công nghệ				
	Thiết bị đo độ dài	Cái	2	
	Máy đo suất liều photon dùng buồng ion hóa áp suất cao	Cái	2	
	Máy kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt xách tay	Cái	2	
	Thiết bị đo liều tia alpha, beta, X và gamma cầm tay hiện trường	Cái	3	
	Liều kế điện tử	Cái	10	
	Hộp che chắn bằng chì	Cái	10	
	Dây, đèn và biển báo phóng xạ	Bộ	30	
	Tay gắp nguồn dài	Cái	4	
	Loa pin	Bộ	2	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Đồ bảo hộ chống nhiễm xạ cá nhân	Bộ	30	
	Máy chủ quản lý cơ sở dữ liệu	Cái	2	
	Bộ tích điện (UPS)	Bộ	2	
	Switch 24 port (Bộ chuyển mạch 24 cổng)	Bộ	2	
4.2	***Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng***			
	Máy quay dữ liệu Go Pro (camera)	Cái	1	
	Cân bàn điện tử IW2 + phần mềm CN	Cái	1	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 10 lít	Cái	3	
	Bình chuẩn kim loại hạng 2 loại 20 lít	Cái	2	
	Thiết bị đo điện áp	Cái	1	
	Thiết bị kiểm tra dòng điện	Cái	1	
	Pame điện tử đo trong	Cái	1	
	Cân phân tích độ chính xác cao	Cái	2	
	Bộ thiết bị kiểm tra hàng đóng gói sẵn kèm theo phụ kiện	Cái	2	
	Máy quang phổ đo tuổi vàng	Cái	1	
	Máy đo chỉ số Octan/Cetan	Cái	1	
	Bể ổn nhiệt	Cái	1	
	Bộ quả cân chuẩn E2 loại 1g-500g	Bộ	2	
	Bộ thiết bị xách tay kiểm tra đồng hồ nước tại hiện trường	Bộ	1	
	Bộ bình chuẩn kim loại hạng 2, cấp chính xác 0.05 (02L)	Bộ	1	
	Bộ bình chuẩn kim loại hạng 2, cấp chính xác 0.05 (05L)	Bộ	1	
4.3	***Trung tâm Ứng dụng, kỹ thuật, thông tin khoa học và công nghệ***			
	Nồi hấp tiệt trùng	Cái	1	
	Kính hiển vi Olympus	Cái	1	
	Máy dập mẫu vi sinh	Cái	1	
	Tủ sấy	Cái	1	
	Tủ lạnh âm sâu dạng nắm -20^{0}C đến -45^{0}C	Cái	1	
	Bộ lọc vi sinh 6 vị trí	Cái	1	
	Tủ mát bảo quản môi trường	Cái	1	
	Quang kế ngọn lửa	Cái	1	
	Ngưỡng tương phản vú	Cái	1	
	Quả cân chuẩn M1 500kg	Quả	8	
	Bộ quả cân chuẩn 1mg – 200 g CCX E2 (23 phần)	Bộ	1	
	Cân điện tử 2 số lẻ; 5,1kg – 6,2 kg, d = 0.01	Cái	1	
	Cân điện tử 5 số lẻ, 220g, d = 0.00001	Cái	1	
	Bàn kiểm công tơ 3 pha 24 vị trí tự động kỹ thuật số	Cái	1	
	Hệ thống kiểm định xetec ô tô	Bộ	1	
	Bộ bình chuẩn kim loại hạng 2 CCX 0,05	Bộ	1	
	Hệ thống kiểm định đồng hồ đo nước lạnh tích hợp bộ điều khiển mức nước tự động phi 25-50, cấp ABC	Bộ	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy quang phổ hấp phụ nguyên tử AAS kiểu ngọn lửa và lò graphite và phụ kiện kèm theo	Hệ thống	1	
	Hệ thống sắc ký khí khối phổ và phụ kiện kèm theo	Hệ thống	1	
	Máy cô quay chân không	Bộ	1	
	Máy đo pH để bàn	Cái	1	
	Lò nung	Cái	1	
	Tủ chuyên dụng đựng hóa chất có khử mùi	Cái	2	
	Tủ bảo quản mẫu	Cái	1	
	Tủ hút khí độc	Cái	2	
	Máy đồng hóa mẫu	Cái	1	
	Máy nghiền mẫu	Cái	1	
	Bể điều nhiệt thường	Cái	1	
	Bể điều nhiệt lạnh điện tử chỉ thị số	Cái	1	
	Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1	
	Máy phá mẫu COD	Cái	1	
	Tủ ấm BOD	Cái	1	
	Bể rửa siêu âm	Cái	1	
	Bộ phân tích xơ tự động	Cái	1	
	Bộ chiết béo tự động	Cái	1	
	Thiết bị trộn kết hợp xay mẫu dạng ướt	Cái	1	
	Bộ thiết bị kiểm định, hiệu chuẩn thước cuộn, thước thương nghiệp	Bộ	1	
	Bộ 14 thấu kính chuẩn chuẩn kiểm định phương tiện đo tiêu cự kính mắt	Bộ	1	
	Bộ thiết bị kiểm định nhiệt kế y học (kiểu thuỷ tinh thuỷ ngân, kiểu điện tử và bức xạ hồng ngoại)	Bộ	1	
	Bộ thiết bị hiệu chuẩn nhiệt độ đa kênh kèm các loại đầu đo nhiệt độ và phụ kiện.	Bộ	1	
	Bộ thiết bị hiệu chuẩn nồi hấp tiệt trùng	Bộ	1	
	Bể chuẩn nhiệt độ dải thấp tích hợp bể ướt và bể khô lưu động	Bộ	1	
	Lò chuẩn nhiệt độ kiểu khô dải trung (đến 600°C) tích hợp tín hiệu đầu vào cho cặp nhiệt TC và RTD kèm nguồn vật đen cho kiểm tra súng đo nhiệt hồng ngoại PULSAR-35CU/ LR CAL	Bộ	1	
	Lò chuẩn nhiệt độ dải cao đến 11000C tích hợp tín hiệu đầu vào cho cặp nhiệt TC và RTD/Solar-2I/LR CAL	Bộ	1	
	Bộ thiết bị kiểm định hiệu chuẩn nhiệt kế thủy tinh thủy ngân, Nhiệt kế thủy tinh chất lỏng; Nhiệt kế thủy tinh thủy ngân có cơ cấu cực đại	Bộ	1	
	Bộ chỉ thị nhiệt độ chuẩn điện tử kèm đầu đo nhiệt Pt100	Bộ	1	
	Đầu đo nhiệt độ chuẩn kiểu nhiệt kế điện trở RTD	Bộ	1	
	Thiết bị chuẩn đa năng mô phỏng tín hiệu đa năng cho các cặp nhiệt PT100, Tc/ LRCAL-Đức	Bộ	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Bộ thiết bị hiệu chuẩn nhiệt cho lồng ấp trẻ sơ sinh/ INCUII/ FLUKE Biomedical-Mỹ	Bộ	1	
	Bộ thiết bị kiểm định/hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế loại lưu động	Bộ	1	
	Bộ thiết bị kiểm định huyết áp kế điện tử lưu động	Bộ	1	
	Máy quang phổ UV-Vis	Cái	1	
	Hệ thống máy chưng cất đạm	Bộ	1	
	Lực kế điện tử 5 tấn	Cái	1	
	Lực kế điện tử 10 tấn	Cái	1	
	Lực kế điện tử 25 tấn	Cái	1	
	Bộ hiện thị giao tiếp từ xa (Communicator II)	Cái	1	
	Máy thủy bình	Cái	1	
	Thiết bị đo gió công nghệ không giây	Cái	1	
	Thiết bị đo tốc độ vòng quay	Cái	1	
	Thiết bị đo điện trở cách điện	Cái	1	
	Thiết bị đo điện trở đất – Điện trở suất của đất- chỉ thị số	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm tra khuyết tật mối hàn	Bộ	1	
	Thiết bị kiểm tra bằng từ tính chất lượng mối hàn	Bộ	1	
	Thiết bị đo dòng điện và hiệu điện thế	Cái	1	
	Máy đo cường độ ánh sáng	Cái	1	
	Thiết bị đo khoảng cách điện tử	Cái	1	
	Máy siêu âm đo chiều dày thành bình	Cái	1	
	Thiết bị đo nhiệt độ hồng ngoại	Cái	1	
	Bơm áp lực nhỏ điều khiển điện	Bộ	1	
	Máy nội soi kiểm tra bên trong thành ống	Bộ	1	
	Chỉ thị chuẩn áp suất dãi đo 0 – 250 bar cấp chính xác 0,1%	Bộ	1	
	Máy rò khí Gas lạnh	Cái	1	
	Máy rò khí Gas hóa lỏng	Cái	1	
	Bộ giá thử van an toàn	Bộ	1	
	Máy đo đa năng	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra chất lượng hình ảnh máy X-quang thường quy	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra chất lượng hình ảnh máy X-quang tăng sáng	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra chất lượng hình ảnh máy CT	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra hình ảnh máy X quang chụp răng sử dụng phim đặt sau huyệt ổ răng.	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra hình ảnh máy X quang chụp răng sử dụng chế độ toàn cảnh và chế độ chụp sọ	Cái	1	
	Mẫu chuẩn kiểm tra hình ảnh máy X quang chụp răng CT có chùm tia hình nón	Cái	1	
	Mẫu chuẩn cho máy X quang vú kỹ thuật số	Cái	1	
	Máy đo suất liều phóng xạ tia X và gamma	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 238, V20 = 2 lít, CCX: 0,1	Cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 012.11, V20= 5 L, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 011.31, V20= 2 L, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 259,V20 = 20 lít, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo,số: 204, V20 = 500 lít, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 204,V20=200 L, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 136, V20= 5 L, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 278, V20 = 10 lít, CCX:0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 217, V20 = 10 L, CCX:0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 221, V20 = 20 L, CCX:0,1	Cái	1	
	Bình chuẩn dung tích hạng 2 kiểu thang đo, số: 210, V20 = 100 L, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bộ quả cân chuẩn khối lượng danh định :10g -200g số:828965;828966,CCX: M1	Bộ	1	
	Bộ quả cân chuẩn (1-500)g 12 quả,	Bộ	1	
	Bộ quả chuẩn khối lượng F1 1mg - 200g	Bộ	1	
	Bộ quả cân chuẩn (1mg-200g) 22 quả,	Bộ	1	
	Bộ quả cân chuẩn (200g:10kg); Bộ quả chuẩn (5mg-100g)	Bộ	1	
	Bộ quả cân chuẩn Inox hạng 2 (10 mg-200g)	Bộ	1	
	Bàn tạo áp suất kiểu : BT400, số:45706, max:400 bar	Cái	1	
	Cân kiểm quả chuẩn kiểu: FX -2000i,phạm vi đo: (5:2200)g CCX:II	Cái	1	
	Quả cân chuẩn 20 kg 11 quả, CCX: M1	Quả	11	
	Phương tiện đo điện trở tiếp đất kiểu: KEW 4106, phạm vi đo: (0-200),	Cái	1	
	Quả cân chuẩn 5 kg 18 quả, CCX: M1	Quả	18	
	Quả cân chuẩn 10 kg 9 quả ,CCX: M1	Quả	9	
	Quả cân chuẩn 20kg 38 quả, CCX: M1	Quả	38	
	Quả cân chuẩn 1kg 01 quả,Số: Q/008, CCX: F1	Quả	1	
	Quả cân chuẩn 2 kg 01 quả, số: Q/009, CCX: F1	Quả	1	
	Quả cân chuẩn 5 kg 01 quả, số: Q/010, CCX: F1	Quả	1	
	Áp kế chuẩn (0-1) bar, CCX: 0,25	Cái	1	
	Áp kế chuẩn (0-2,5) bar, số lượng: 01, CCX: 0,25	Cái	1	
	Áp kế chuẩn (0-6) bar, số lượng: 01, CCX: 0,26	Cái	1	
	Chuẩn đo lường lưu động kiểm định taximet	Cái	1	
	Cân kiểm quả chuẩn kiểu: GP - 30K, phạm vi đo: (50:31000)g, CCX: II	Cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Cân kỹ thuật	Cái	1	
	Cân phân tích	Cái	1	
	Dụng cụ chuẩn đo áp suất hiện số (huyết áp kế), phạm vi đo: (0:850)mbar, CCX: 0,05	Cái	1	
	Quả cân chuẩn 500kg, 40 quả, CCX: M1	Quả	40	
	Đầu đọc quang điện	Cái	14	
	Thiết bị kiểm định công tơ điện 1 pha kiểu cảm ứng và điện tử 12 vị trí, CCX: 0,1	Cái	1	
	Bàn kiểm định công tơ điện 1 pha	Cái	1	
	Bàn kiểm công tơ điện 1 pha, 24 vị trí	Cái	1	
	Thiết bị chuẩn kiểm định đồng hồ nước	Cái	1	
	Máy đo độc đục HACH 2100	Cái	1	
	Bộ máy ly tâm Rotofix 32A	Cái	1	
	Hệ thống phá mẫu và chưng cất đạm (bộ phá mẫu, ống pha mẫu, que sôi, bộ hút khí độc, bộ lọc trung hòa khí độc, bộ chưng cất đạm)	Cái	1	
	Máy khuấy từ VELP	Cái	1	
	Lò nung điện LEF 215P Labtech	Cái	1	
	Máy cất nước 2 lần A4000D	Cái	1	
	Máy đo pH, mV, nhiệt độ để bàn Acumet AB15	Cái	1	
	Máy đo độ màu của nước 711-A1	Cái	1	
	Bơm chân không cho bộ lọc rắn lơ lửng (110V) - DS4/1	Cái	1	
	Máy quang phổ U-3010 + máy vi tính, máy in	Cái	1	
	Thiết bị so màu bằng bảng màu L284150	Cái	1	
	Thiết bị so màu bằng bảng màu 284160	Cái	1	
5	***Sở Xây dựng***			
5.1	***Văn phòng Sở***			
	Máy vi tính để bàn	cái	15	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	cái	8	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy scan	cái	3	
	Máy in khổ giấy A3	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	2	
	Máy hút bụi	cái	1	
	Máy hủy giấy	cái	1	
	Thước đo chiều cao (loại bắn laser)	cây	1	
	Thước đo chiều dài (cuộn dây, cuộn kim loại)	cây	2	
	Thước đo chiều dày (loại nẹp)	cây	1	
	Kính lúp	cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Súng bắn bê tông	bộ	1	
	Phần mềm kế toán	bộ	1	
	Phần mềm tính dự toán, kết cấu	bộ	1	
	Máy chủ IBM System 3650M3	bộ	3	
	Hệ điều hành Window Server	bộ	3	
	Hệ quản trị CSDL SQL Server	bộ	1	
	Máy vi tính để bàn lưu trữ dữ liệu quy hoạch	bộ	2	
	Máy tính xách tay (phục vụ công tác quản lý quy hoạch)	cái	4	
	Máy in màu A3	cái	2	
	Flycam phục vụ công tác khảo sát hiện trạng	cái	1	
5.2	***Thanh tra Xây dựng***			
	Máy vi tính để bàn	cái	5	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay (phục vụ Đoàn thanh tra)	cái	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in khổ giấy A3	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy scan	cái	1	
	Máy fax	cái	1	
	Máy chiếu, màn chiếu	bộ	1	
	Camera	cái	1	
	Súng bắn bê tông	bộ	1	
	Phần mềm kế toán	bộ	1	
	Thước đo bằng vải	cây	2	
	Thước đo bằng thép	cây	2	
6	**Sở Tài nguyên và Môi trường**			
	Máy in khổ giấy A3	cái	5	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy định vị GPS	cái	3	
	Máy đo độ sâu	cái	2	
	Máy vi tính xách tay	Cái	5	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính để bàn	cái	10	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Camera an ninh (đầu thu, Ổ cứng, Mắt camera, Dây cáp)	bộ	1	
	Máy hủy giấy	cái	1	
	Máy bơm nước	cái	1	
	Phần mềm kế toán	bộ	1	
	Máy scan	cái	5	
	Máy tính bảng	cái	4	
	Máy đo độ sâu	cái	2	
	Máy in xách tay (dùng cho laptop)	cái	2	
	Màn hình led	cái	4	
	Thiết bị họp trực tuyến	bộ	2	
	Máy sever quản lý cơ sở dữ liệu Tài nguyên và Môi trường	bộ	2	
7	**Sở Thông tin và Truyền thông**			
7.1	***Văn phòng Sở***			
	Máy vi tính để bàn (phục vụ Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng)	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính xách tay (phục vụ Đoàn kiểm tra liên ngành)	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy scan	cái	1	
	Két sắt	cái	1	
	Máy ghi âm	cái	1	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Thiết bị máy lạnh chính xác	cái	4	
	Thiết bị quản trị máy lạnh chính xác tập trung	cái	1	
	Bộ lưu điện UPS	Bộ	4	
	Thiết bị phòng cháy chữ cháy (bình gas, cảm biết nhiệt, khói,..)	Bộ	2	
	Thiết bị ngắt nguồn ATS	Bộ	2	
	Máy phát điện dự phòng > 100KVA	Bộ	2	
	Sàn nâng (m^2)	m^2	70	
	Hệ thống khung nhốt lạnh (Quạt sàn nâng và dây dẫn, vật tư phụ cấp nguồn)	Bộ	4	
	Hệ thống khung nhốt lạnh (Quạt hút gió hồi và dây dẫn, vật tư phụ cấp nguồn)	Bộ	2	
	Khung nhốt lạnh (Cool Air Containment)	Bộ	2	
	Hệ thống vách ngăn không khí	Bộ	2	
	Hệ thống kiểm soát ra vào	Bộ	1	
	Hệ thống camera giám sát (camera, đầu thu,…)	Bộ	9	
	Thiết bị router có chức năng Loadbalancer	Bộ	2	
	Thiết bị tường lửa (vòng ngoài, vòng trong)	Bộ	8	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Thiết bị lọc thư rác	Bộ	2	
	Thiết bị tường lửa WAF bảo vệ ứng dụng web	Bộ	4	
	Thiết bị tường lửa cơ sở dữ liệu DBF	Bộ	2	
	Thiết bị quản lý truy cập từ xa VPN	Bộ	2	
	Thiết bị quản lý tài khoản đặc quyền	Bộ	2	
	Thiết bị tường lửa chống thất thoát dữ liệu DLP	Bộ	2	
	Thiết bị phòng chống tấn công từ chối dịch vụ DDOS	Bộ	2	
	Khung máy chủ	Bộ	4	
	Máy chủ phiến	Bộ	48	
	Thiết bị sao lưu dự phòng	Bộ	2	
	Thiết bị chuyển mạch lớp 2	Bộ	2	
	Thiết bị chuyển mạch core	Bộ	2	
	Thiết bị lưu trữ chuyên dụng SAN Storage	Bộ	4	
	Ổ cứng chuyên dụng	Bộ	72	
	Thiết bị chuyển mạch lớp 2	Bộ	2	
	Thiết bị tường lửa	Bộ	1	
8	**Sở Tài chính**			
	Máy Server quản trị mạng	cái	1	
	Máy Server phục vụ phần mềm quản lý văn bản và điều hành	cái	1	
	Máy Server sử dụng phần mềm ứng dụng quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản	cái	1	
	Máy Server sử dụng phần mềm chuyên ngành	cái	1	
	Bộ sao dữ liệu SAN	bộ	1	
	Bộ lưu điện online cho máy chủ	cái	5	
	Thiết bị tường lửa (Firewall)	cái	1	
	Thiết bị chuyển mạch	cái	4	
	Thiết bị định tuyến (Router)	cái	1	
	Máy in khổ giấy A3	cái	6	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	cái	6	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Máy ghi âm	cái	2	
	Máy tính bảng	cái	5	
	Máy Fax	cái	1	
	Máy Scan	cái	4	
	Tivi	cái	2	
	Bộ âm thanh hội trường	bộ	1	
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	1	
	Két sắt	cái	1	
	Phần mềm quản lý giá	bộ	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Phần mềm quản lý tài sản công	bộ	1	
	Thiết bị chuyển mạch lớp 2	Bộ	2	
	Thiết bị chuyển mạch core	Bộ	2	
	Thiết bị lưu trữ chuyên dụng SAN Storage	Bộ	4	
	Phần mềm diệt virus (quản lý tập trung)	bộ	1	
9	**Thanh tra tỉnh**			
	Máy ghi âm	cái	5	
	Máy chụp ảnh	cái	2	
	Máy Scan	cái	5	
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	1	
	Tivi	cái	2	
	Máy hủy giấy (công suất lớn)	cái	2	
	Máy vi tính để bàn	cái	4	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	cái	8	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính bảng	cái	3	
	Camera an ninh	bộ	1	
	Dàn âm thanh hội trường	bộ	1	
10	**Sở Giao thông Vận tải**			
10.1	***Văn phòng Sở***			
	Máy in GPLX theo mẫu PET	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Trang thiết bị triển khai GPLX cấp độ 3	cái	1	
	Máy photocopy siêu tốc	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Thiết bị tường lửa an ninh mạng	cái	1	
	Thiết bị GPS cầm tay	cái	1	
	Máy chụp hình KTS	cái	2	
	Máy tính bảng	cái	1	
	Máy in màu A3	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy vi tính	bộ	4	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính xách tay	cái	4	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy Scan A3	cái	1	
	Máy Scan A4	cái	2	
10.2	***Thanh tra GTVT***			
	Cân xách tay kiểm tra tải trọng xe lưu động	Cái	6	
11	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**			
11.1	***Văn phòng Sở***			
	Máy vi tính để bàn	Bộ	6	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	Bộ	4	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in màu	Cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy photocopy siêu tốc	Cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy Scaner sao chụp văn bản nhanh theo hệ thống ICT	Cái	2	
	Máy chủ quản lý cơ sở dữ liệu	Cái	2	
	Bộ tích điện (UPS)	Bộ	2	
	Switch 24 port (Bộ chuyển mạch 24 cổng)	Bộ	4	
	Máy in khổ giấy A3 cấu hình cao phục vụ đặc thù của ngành	Bộ	2	
11.2	***Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao***			
	Máy chiếu Panasonic và màn hình chiếu	Bộ	1	
	Bảng điện tử nhà thi đấu bóng chuyền	Bộ	1	
	Máy hút bụi nhà thi đấu	Cái	1	
	Thang nâng di động để thay bóng đèn nhà thi đấu	Cái	1	
	Ghế trọng tài cầu lông	Cái	4	
	Bộ, cột lưới cầu lông	Bộ	4	
	Bộ, cột lưới bóng chuyền Senol	Bộ	1	
	Ghế trọng tài bóng chuyền Senol	Cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Thảm mới trải sàn sân thi đấu (đồng bộ thảm, cột, lưới bóng chuyền)	Bộ	1	
	Dụng cụ thi đấu môn bóng chuyền (angten, lưới, xe đẩy bóng…)	Chiếc	1	
	Thảm võ	Bộ	1	
	Ghế tập đa năng	Cái	2	
	Máy tập đa năng	Bộ	2	
	Máy tập các nhóm cơ đa chức năng 3600	Bộ	1	
	Bộ dàn tập đa năng thể lực	Bộ	2	
	Máy chạy bộ điện	Bộ	2	
	Máy phát điện	Cái	2	
	Bộ rào tiêu chuẩn	Bộ	1	
	Bộ tạ tiêu chuẩn	Bộ	1	
	Bộ tạ tập thể lực	Bộ	1	
	Cây lao	Cây	1	
	Ghế trọng tài điền kinh	Cái	1	
	Trụ xà nhảy cao	Bộ	1	
	Nệm nhảy cao 500mm	Bộ	1	
	Dây phao hồ bơi	Dây	6	
	Đồng hồ điện tử thi đấu bơi	Bộ	1	
	Bộ cung thi đấu (báng cung, cánh cung, cần thăng bằng, giá đỡ cung, đẩy tên, tấm kêu, chống dung, thước ngắm, chân cung, dây cung)	Bộ	2	
	Thuyền tập thi đấu	Bộ	10	
	Thuyền đơn	Bộ	10	
	Thuyền đôi	Bộ	10	
	Thuyền 4	Bộ	10	
	Chèo cố định	Bộ	10	
	Chèo tháo ráp được	Bộ	10	
	Xuồng máy	Bộ	10	
	Trang thiết bị thể thao phục vụ môn đua thuyền	Bộ	1	
	Bi sắt	Bộ	10	
	Bảng thay người bóng đá (điện tử)	Bộ	1	
	Bảng điện tử thi đấu bóng đá	Bộ	1	
11.3	***Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh***			
Thiết bị dùng chung				
	Máy photocopy tốc độ sao chụp tối thiểu là 25/trang/phút; khổ giấy sao chụp: tối đa A3, tối thiểu A5	Cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	Bộ	12	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	Máy vi tính để bàn	Bộ	8	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in khổ giấy A3 cấu hình cao phục vụ đặc thù của ngành	Cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in màu	Cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Ổn áp 3 pha Reno 75KVA	Cái	1	
Thiết bị âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ				
	Âm thanh, ánh sáng cố định tại chỗ	Bộ	3	
	Âm thanh, ánh sáng lưu động (Đoàn cải lương)	Bộ	2	
	Âm thanh, ánh sáng lưu động (Đoàn Xiếc)	Bộ	2	
	Thiết bị ánh sáng sân khấu	Bộ	1	
	Máy tạo khói công suất lớn	Cái	6	
	Đèn folow	Cái	6	
	Loa phóng thanh lưu động	Cái	2	
	Âm thanh, ánh sáng lưu động (đội tuyên truyền lưu động)	Bộ	1	
	Màn hình Led kích thước lớn	Bộ	2	
	Máy bắn kim tuyến	Cái	6	
	Đàn organ	Cái	2	
	Đàn tranh	Cái	1	
	Đàn Ghita cổ nhạc (điện)	Cái	1	
	Đàn thùng cổ, tân	Cái	3	
	Đàn kìm	Cái	1	
	Hộp phá tiếng (tạo hiệu ứng âm sắc)	Cái	1	
	Đàn guitar điện	Bộ	1	
	Máy ảnh chuyên nghiệp	Bộ	1	
	Máy quay phim chuyên nghiệp	Bộ	1	
	Tay cầm chống rung (Gimbal)	Cái	1	
11,4	***Trường Thể dục Thể thao***			
Thiết bị đổi mới phương pháp giảng dạy				
	Bộ Máy vi tính để bàn	Bộ	16	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	Cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
11,5	***Bảo tàng - Thư viện tỉnh***			
Thiết bị dùng chung				
	Máy vi tính để bàn	Bộ	16	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in màu	Cái	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính xách tay	Cái	6	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy photocopy tốc độ sao chụp tối thiểu là 25/trang/phút; khổ giấy sao chụp: tối đa A3, tối thiểu A5	Cái	5	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy lạnh điều hòa không khí loại đứng, di chuyển được	Cái	16	
	Tivi 70inch	Cái	10	
	Máy Scaner sao chụp văn bản nhanh theo hệ thống ICT	Cái	3	
	Máy chủ thư viện điện tử	Bộ	1	
	Bộ lưu điện của máy chủ	Bộ	1	
	Đầu đọc mã vạch đa tia	Cái	2	
	Máy trạm AIO	Bộ	5	
	Thiết bị lắp đặt hệ thống mạng cho các máy vi tính tra cứu	Bộ	1	
	Phần mềm quản lý thư viện và thư viện số	Bộ	1	
	Thiết bị tường lửa	Bộ	1	
	Thiết bị backup dữ liệu	Bộ	1	
	Bản quyền phần mềm cho máy chủ	Bộ	1	
	Máy cắt tỉa cây	Cái	5	
	Máy thổi lá cây	Cái	3	
	Máy phòng cháy chữa cháy chạy bằng dầu và chạy bằng điện	Cái	10	
	Máy hút ẩm	Cái	6	
	Máy số hoá tài liệu bán tự động chuyên dùng	Cái	2	
	Máy in thẻ nhựa	Cái	2	
	Máy tính bảng	Bộ	8	
	Máy chụp ảnh	Bộ	3	
	Hệ thống camera (bao gồm: camera quan sát: 44 cái, Đầu ghi hình 4/8/16 kênh camera IP: 8 bộ, Ổ cứng lưu trữ ghi hình: 8 bộ, màn hình giám sát 50 inch tại các quầy dịch vụ thông tin: 8 bộ)	Bộ	8	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
12	**Sở Nội vụ**			
	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh			
	Thiết bị lưu trữ cho Kho Lưu trữ chuyên dụng (giá di động tay quay)	Khoang	342	
13	**Ban Quản lý Khu kinh tế**			
	Máy vi tính xách tay	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính bảng	cái	3	
	Camera an ninh	bộ	1	
14	**Báo Long An**			
	Hệ thống Hội nghị trực tuyến	bộ	1	
	Máy chiếu, màn hình	bộ	1	
	Máy in Laser màu A3	cái	1	
	Máy tính xách tay	cái	10	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy vi tính để bàn	cái	30	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy quay Sony Handycam	cái	5	
	Máy ảnh	cái	5	
	Hệ thống Tòa soạn điện tử hội thụ (gồm phần cứng và phần mềm	bộ	1	
	Phần mềm diệt virus	bộ	1	
	Ổ đĩa cứng cấu hình cao	cái	5	
	Két sắt	cái	1	
	Hệ thống thiết bị mạng máy tính	bộ		
	Hệ thống truyền hình trực tiếp	bộ	1	
	Flycam	bộ	1	
	Máy lạnh tủ đứng	bộ	6	
	Máy điều hòa 2HP	bộ	27	
	Máy scan	cái	3	
	Máy in màu A3	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in A4	cái	9	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Bàn trộn hình: Blackmagic Atem SDI Extreme ISO	cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
15	**Hội Nông dân tỉnh**			
	Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân			
	Máy chiếu	Chiếc	5	
	Máy vi tính xách tay HP Envy 13 ba1537TU i5 1135G7	Chiếc	5	
	Máy bay nông nghiệp (Rãi giống, bón phân, phun thuốc)	Chiếc	4	
	Máy đo dinh dưỡng trong đất (NPK)	Bộ	2	
	Máy đo dinh dưỡng trong thủy canh	Chiếc	2	
	Máy đo độ ẩm đất	Chiếc	2	
	Máy đo PH đất	Chiếc	2	
	Máy đo độ mặn	Chiếc	2	
	Máy xay đất vườn ươm	Chiếc	1	
	Máy trộn giá thể	Chiếc	1	
	Máy đóng bầu	Chiếc	1	
	Máy gieo hạt tự đông ASM	Chiếc	1	
	Bộ Máy bay phục vụ dạy nghề thiết bị bay không người lái (DJ AGRAS T40 + 1 tay cầm T40 + 1 máy phát điện + 1 sạc T30 + 1 thùng rãi)	Bộ	4	

Phụ lục 2

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CẤP HUYỆN, XÃ

(Kèm theo Công văn số 11004 /UBND-KTTC ngày 25 / 10 /2024 của UBND tỉnh)

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	**CẤP HUYỆN**			
1	**Khối Văn phòng**			
1.1	**Văn phòng Huyện uỷ**			
	Thiết bị Hội nghị trực tuyến	bộ	1	
1.2	**Văn phòng HĐND-UBND huyện**			
	Thiết bị tường lửa an ninh mạng	cái	1	
	Máy Server kèm bộ lưu điện	bộ	2	
	Hệ thống chống sét lan truyền	bộ	1	
	Máy Scan	cái	2	
	Máy photocopy	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in phun màu	cái	1	
	Máy tính xách tay	cái	8	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
2	**Phòng Tư pháp**			
	Máy Scan	cái	1	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Bộ máy vi tính	cái	2	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
3	**Phòng Tài chính - Kế hoạch**			
	Máy Scan	cái	1	
	Máy in khổ giấy A3	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Phần mềm quản lý tài sản công	bộ	1	
	Phần mềm quản lý giá	bộ	1	
	Thiết bị định tuyến (quản lý phần mềm TABMIS)	cái	1	
4	**Phòng Văn hóa và Thông tin**			
	Máy Scan	cái	1	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
5	**Thanh tra**			

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	Máy Scan	cái	1	
6	**Phòng Nội vụ**			
	Máy Scan	cái	2	
7	**Trung tâm Hành chính công**			
	Máy Scan	cái	5	
	Máy photocopy	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy in hai mặt	cái	1	
8	**Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp**			
	Máy đo mặn	cái	2	
	Tủ lạnh có ngăn đông, ngăn mát để đựng vắc xin	cái	1	
	Máy phát điện	cái	1	
	Máy phun xịt khử trùng	cái	7	
	Máy scan	cái	1	
	Máy chiếu và màn chiếu	cái	2	
	Máy vi tính xách tay	cái	4	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Bộ trợ giảng/ Máy trợ giảng (loa, micro di động)	bộ	1	
	Máy đo PH	cái	1	
9	**Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh**			
9.1	***Phục vụ văn hóa, văn nghệ, thông tin lưu động***			
	Hệ thống âm thanh hội trường	HT	1	
	Hệ thống ánh sáng hội trường	HT	1	
	Hệ thống âm thanh lưu động (ngoài trời)	HT	1	
	Hệ thống ánh sáng lưu động (ngoài trời)	HT	1	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Máy phát điện	cái	1	
	Sân khấu di động	bộ	1	
	Khung giá triển lãm lưu động	bộ	1	
	Màn hình Led kích thước lớn	cái	1	
	Bộ đàm	bộ	1	
9.2	***Phục vụ truyền thanh***			
	Máy vi tính xách tay	cái	4	
	Máy quay phim	cái	3	
	Máy vi tính bàn để dựng phim đáp ứng xuất file Full HD	cái	2	
	Máy vi tính bàn để thu, phát thanh	cái	2	
	Phần mềm (bản quyền) biên tập phim, ảnh	bộ	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	Bàn trộn (Mixer) dùng cho công tác thu, phát thanh	cái	2	
	Ampli	cái	1	
	Loa super bass	cái	1	
	Bộ lọc tiếng	bộ	1	
	Crossover	bộ	1	
	Bộ tạo vang	bộ	1	
	Microphone	cái	1	
	Máy chụp ảnh	cái	2	
	Ổ cứng di động chuyên dụng	cái	3	
	Micro chuyên dụng	cái	4	
	Ống kính góc rộng	cái	1	
	Flycam	cái	1	
	Máy ghi âm	cái	3	
	Máy trực tiếp truyền thanh	cái	1	
	Máy thu, phát sóng FM	cái	2	
	Hệ thống chống sét	HT	1	
	Angten phát sóng	cái	1	
	Máy casset 2 hộc CD	cái	1	
	Ổn áp chuyên dụng	cái	1	
	Bộ lưu điện chuyên dụng	bộ	2	
	Máy dựng audio	cái	1	
	Bộ truyền dẫn audio	bộ	1	
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	1	
	Thiết bị lưu trữ dữ liệu thông minh	cái	1	
	Hệ thống chuyển đổi truyền thanh ứng dụng CNTT viễn thông	hệ thống	1	
	Bộ thiết bị thuộc hệ thống truyền thanh thông minh IP (bộ số hoá, bộ thu IP- tích hợp điều khiển, bộ thu thông minh sử dụng sim 3G/4G, một số phụ kiện khác)	hệ thống	1	
	Bộ thiết bị truyền thanh trực tiếp di động sử dụng sóng 3G/4G cho thiết bị thông minh IP	bộ	1	
9.3	***Phục vụ thể dục thể thao***			
	Máy tập thể lực đa năng	bộ	2	
	Bàn tập luyện bóng bàn	cái	4	
	Máy tập thể lực chạy bộ	bộ	4	
	Thảm tập luyện cầu lông	cái	4	
10	**Phòng Tài nguyên và Môi trường**			
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Máy đo độ ồn đa năng	cái	1	

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	Máy photocopy	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
11	**Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**			
	Máy đo độ mặn	cái	2	
	Máy chữa cháy	cái	1	
	Máy chiếu	cái	2	
	Máy Scan	cái	1	
12	**Phòng Giáo và Đào tạo**			
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	1	
	Máy Server kèm bộ lưu điện	cái	1	
	Máy Scan	cái	1	
	Máy photocopy	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Ti vi	cái	1	
13	**Huyện Đoàn**			
	Máy chụp ảnh	cái	2	
14	**Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị**			
	Máy chiếu	bộ	2	
	Máy in màu	cái	1	
	Máy tính xách tay	cái	1	
15	**Hội Nông dân huyện**			
	Máy Scan	cái	1	
	Máy tính xách tay	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Bộ máy vi tính để bàn	bộ	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
16	**Phòng Lao động Thương binh - xã hội**			
	Máy photocopy	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy Scan	cái	2	
17	**Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc huyện**			
	Máy Scan	cái	1	
II	**CẤP XÃ**			

Số TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
	Ti vi	cái	3	
	Bộ âm thanh hội trường ủy ban	bộ	1	
	Bộ âm thanh Trung tâm học tập cộng đồng	bộ	1	
	Bộ truyền thanh xã, phường, khu phố (ấp)	bộ	1	
	Máy Scan	cái	2	
	Máy chiếu và màn chiếu	bộ	2	
	Máy chụp ảnh	cái	1	
	Bộ máy vi tính để bàn	bộ	3	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy tính xách tay	cái	1	Cấu hình cao hơn định mức theo quy định tại QĐ số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ
	Máy phát điện	cái	1	Phục vụ hội nghị khi xảy ra sự cố cúp điện (nếu cần thiết)
	Bộ thiết bị thuộc hệ thống truyền thanh thông minh IP (bộ số hoá, bộ thu IP- tích hợp điều khiển, bộ thu thông minh sử dụng sim 3G/4G, một số phụ kiện khác)	hệ thống	1	
	Máy ghi âm	cái	1	
	Phần mềm (bản quyền) biên tập phim, ảnh	bộ	1	